TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 110/2024/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 25 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 183/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2024 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn"*, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Thủy T - sinh năm: 1996;

Địa chỉ: Thôn 2, xã Đa Kia, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Ông Lưu Quang L, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Thôn 2, xã Đa Kia, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Thủy T và ông Lưu Quang L.

Quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông L chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung, cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Phạm Thị Thủy T và ông Lưu Quang L thống nhất giao cháu Lưu Quang P, sinh ngày 16 tháng 12 năm 2023 cho bà T trực tiếp trông nom nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con

trưởng thành. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng hai bên thống nhất thỏa thuận bà Phạm Thị Thủy T nộp toàn bộ, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Mến đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008327 ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Phước. Trả lại cho bà Phạm Thị Thủy T số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B;
- CC THADS huyện B;
- UBND xã Đa Kia, H. B;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN VĂN LƯỢNG